

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát Nà Tăm, sông Nậm Mu, xã Nà Tăm, huyện Tam Đường

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Liên Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu: số 1259/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; số 2071/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh và nội dung Kế hoạch kèm theo; số 1706/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, tiêu chí về vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các mỏ khoáng sản làm VLXDĐT (đợt 2 năm 2022);

*Căn cứ biên bản đấu giá quyền khai thác khoáng sản ngày 10 tháng 12 năm 2023 do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu bàn giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 3512/TTr-STNMT ngày 18 tháng 12 năm 2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát Nà Tăm, sông Nậm Mu, xã Nà Tăm, huyện Tam Đường (*Phụ lục tọa độ, diện tích khu vực kèm theo*).

1. Tổ chức trúng đấu giá: Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại Đông Phát.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6200082385, do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu đăng ký lần đầu ngày 31 tháng 3 năm 2015.

- Trụ sở tại: Bản Trung Tâm, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Điện thoại: 0966011199.

- Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Quý Đông - Chức vụ: Giám đốc.

2. Giá trúng đấu giá: 22% mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R=22%).

3. Thời gian nộp tiền trúng đấu giá: Trước khi nhận Giấy phép khai thác khoáng sản và theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Lai Châu.

4. Diện tích huyện Tam Đường chiếm 100%.

**Điều 2.** Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại Đông Phát phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản về Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2023. Sau thời hạn nêu trên, nếu Công ty không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ quyết định hủy kết quả trúng đấu giá.

**Điều 3.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kế

hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công ty TNHH MTV xây dựng Đông Phát (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, Kt5, Kt7.

} (b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**

**PHỤ LỤC: TỌA ĐỘ, DIỆN TÍCH KHU VỰC TRÚNG ĐÁU GIÁ QUYỀN  
KHAI THÁC KHOÁNG SẢN LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG  
THƯỜNG MỎ CÁT NÀ TẮM, SÔNG NẬM MU, XÃ NÀ TẮM,  
HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

*(Kèm theo Quyết định số .....QĐ-UBND ngày .....tháng .....năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000, KTT 103 <sup>0</sup> 00' múi 3 <sup>0</sup>		Diện tích
	X (m)	Y (m)	
1	2465487,00	564899,00	6,3ha (khu 1)
2	2465543,00	565060,00	
3	2465713,00	565101,00	
4	2465876,00	565212,00	
5	2466064,00	565600,00	
6	2466067,00	565851,00	
7	2466000,00	566035,00	
8	2465873,00	566182,00	
9	2465767,00	566243,00	
10	2465575,00	566136,00	
11	2465817,00	566183,00	
12	2465884,00	566144,00	
13	2465962,00	566051,00	
14	2466052,00	565825,00	
15	2466046,00	565605,00	
16	2465895,00	565333,00	
17	2465680,00	565137,00	
18	2465472,00	565045,00	
19	2465458,00	564907,00	
20	2465234,00	565861,00	3,85ha (khu 2)
21	2464982,00	565790,00	
22	2464804,00	565850,00	
23	2464513,00	565855,00	
24	2464450,00	565921,00	
25	2464442,00	566094,00	
26	2464364,00	566368,00	
27	2464274,00	566484,00	
28	2464238,00	566422,00	
29	2464353,00	566370,00	
30	2464429,00	566096,00	
31	2464437,00	565917,00	
32	2464508,00	565847,00	
33	2464831,00	565835,00	
34	2465046,00	565728,00	

35	2465278,00	565789,00	
36	2464500,00	566931,00	3,15ha (Khu 3)
37	2464418,00	566973,00	
38	2464341,00	566897,00	
39	2464223,00	566854,00	
40	2463861,00	566899,00	
41	2463771,00	566855,00	
42	2463712,00	566756,00	
43	2463721,00	566708,00	
44	2463868,00	566884,00	
15	2464159,00	566851,00	
46	2464270,00	566805,00	
47	2464389,00	566854,00	